

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

Số: 23 /BC- UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bắc Giang, ngày 02 tháng 3 năm 2020*

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình, kết quả triển khai Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

Thực hiện Công văn số 1120/VPCP-KSTT ngày 14/02/2020 của Văn phòng Chính phủ về chuẩn bị sơ kết triển khai Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang báo cáo tình hình, kết quả triển khai Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND huyện, thành phố nghiên cứu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm được giao trong Đề án.

UBND tỉnh đã giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Văn phòng Chính phủ. Trong đó, tập trung các nhiệm vụ: Rà soát, ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết thủ tục hành chính; triển khai xây dựng Hệ thống thông tin một cửa điện tử thống nhất, tập trung để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết trên địa bàn tỉnh; bảo đảm các hệ thống của tỉnh sử dụng chung Hệ thống xác thực của Cổng Dịch vụ công quốc gia; xây dựng Bộ câu hỏi/trả lời về những vấn đề thường gặp trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính; tiếp nhận, trả lời ý kiến trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

Ngày 31/12/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 37/2020/QĐ-UBND về Quy chế hoạt động của Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp về Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh bằng nhiều hình thức; Giao Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải thực hiện việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Đồng thời các sở, ngành nghiên cứu tham mưu, đề xuất các dịch vụ công tiếp tục triển khai trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và của quốc gia.

## **II. KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC**

### **1. Tích hợp, đăng nhập một lần (SSO), đồng bộ hồ sơ thủ tục hành chính và bố trí máy chủ bảo mật**

Ngày 30/12/2019, UBND tỉnh đã hoàn thành việc kết nối, liên thông giữa Cổng dịch vụ công tỉnh Bắc Giang với Cổng dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ, gồm: (1) Đồng bộ trên 580 thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia; đồng bộ kết quả giải quyết thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công quốc gia; (2) Tích hợp hoặc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với Thủ tục thông báo thực hiện khuyến mại trên Cổng dịch vụ công quốc gia; (3) Tích hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với Thủ tục đổi giấy phép lái xe; (4) Tích hợp, dùng chung hệ thống xác thực (SSO) của Cổng Dịch vụ công quốc gia; kết nối Hệ thống một cửa điện tử cấp tỉnh đến mạng truyền số liệu chuyên dùng, Trục liên thông văn bản quốc gia (VDXP); (5) Tích hợp, công khai bộ câu hỏi/trả lời về những vấn đề thường gặp trong giải quyết các thủ tục hành chính và công khai trên Cổng dịch vụ công trực tuyến cấp tỉnh.

### **2. Tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa thủ tục, xây dựng, tích hợp cung cấp dịch vụ công trực tuyến**

UBND tỉnh đã giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND huyện, thành phố lựa chọn 150 thủ tục hành chính thực hiện tái cấu trúc quy trình, đơn giản hóa thủ tục, xây dựng, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến độ 3, mức độ 4, bao gồm: 103 dịch vụ công của các sở, ngành, 29 dịch vụ công cấp huyện và 18 dịch vụ công cấp xã.

### **4. Chuẩn hóa, công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính**

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 19 quyết định công bố chuẩn hóa 2.003 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh (Cấp tỉnh 1.577 TTHC, cấp huyện 298 TTHC và cấp xã 128 TTHC). Trong đó, đã cập nhật, địa phương hóa và công khai đối với 1.929 TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, còn 74 TTHC thiếu chưa được cập nhật (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo*).

### **5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia**

UBND tỉnh giao Văn phòng UBND tỉnh trực tiếp quản trị Hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trên hệ thống của Cổng Dịch vụ công Quốc gia (*phân hệ của địa phương*). Kết quả: Trong năm 2020, tiếp nhận 03 phản ánh, kiến nghị qua Hệ thống. Tuy nhiên, các phản ánh, kiến nghị không thuộc phạm vi tiếp nhận, xử lý theo quy định và đã thông báo,

hướng dẫn tổ chức, cá nhân phản ánh đến các cơ quan có chức năng theo quy định.

## **6. Tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia**

UBND tỉnh giao Sở Công Thương thực hiện các dịch vụ công về Thông báo khuyến mại trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Sở Giao thông vận tải thực hiện các dịch vụ công về cấp đổi giấy phép lái xe trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Kết quả tính từ ngày 01/01/2020 đến 18/02/2020:

- Đối với dịch vụ Thông báo khuyến mại: Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 53 hồ sơ; đã giải quyết 53 hồ sơ.

- Đối với dịch vụ cấp đổi giấy phép lái xe: Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận: 23 hồ sơ; đã giải quyết 23 hồ sơ. Trong đó: 13 hồ sơ phải trả lại do không đủ giấy tờ theo quy định; 10 hồ sơ đã giải quyết và trả kết quả.

## **7. Kết nối, tích hợp dùng chung hệ thống thanh toán trực tuyến của Cổng Dịch vụ công Quốc gia**

Cổng dịch vụ công tỉnh Bắc Giang đã có phân hệ chức năng thanh toán trực tuyến đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật để thực hiện thanh toán phí, lệ phí cho tổ chức, công dân thông qua Công ty Cổ phần thanh toán Quốc gia Việt Nam – Napas (Cổng Napas). Hiện tại đang làm việc với Cổng Napas để đưa vào sử dụng chính thức hệ thống thanh toán trực tuyến.

## **8. Quản trị, vận hành hệ thống, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

Cổng dịch vụ công tỉnh Bắc Giang đã tích hợp, dùng chung hệ thống xác thực (SSO) của Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua 02 máy chủ bảo mật; thường xuyên thực hiện giám sát, kiểm tra đảm bảo máy chủ bảo mật hoạt động ổn định, kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm:**

Việc triển khai dịch vụ công quốc gia được Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ quan tâm, thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện. Chuẩn kết nối được đồng bộ, thống nhất.

### **2. Khó khăn, vướng mắc và tồn tại, hạn chế**

- Mặc dù, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã triển khai mạnh mẽ nhưng số lượng hồ sơ thủ tục hành chính và phản ánh, kiến nghị tiếp nhận thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia còn thấp. Nhiều hồ sơ không bảo đảm theo quy định và các phản ánh, kiến nghị không thuộc phạm vi tiếp nhận, xử lý theo quy định.

- Văn phòng Chính phủ chưa tổ chức hoặc đã tổ chức tập huấn nhưng còn sơ sài, chưa cụ thể; hệ thống tài liệu hướng dẫn còn sơ sài, chưa đầy đủ nội dung nên gây khó khăn cho việc quản trị, sử dụng Hệ thống tại địa phương.

- Thiết kế Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị còn chưa hợp lý, khó cập nhật, quản trị và sử dụng; thủ tục hành chính do các Bộ, ngành cập nhật còn thiếu, còn chưa chính xác.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động của Cổng dịch vụ công quốc gia; chỉ đạo các Bộ, ngành hướng dẫn địa phương kết nối Cổng dịch vụ công, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ, ngành với Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

2. Văn phòng Chính phủ:

- Tiếp tục hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; Hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn địa phương sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia và các Hệ thống thành phần (Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Hệ thống tiếp nhận, phản ánh kiến nghị,...).

Trên đây là tình hình, kết quả triển khai Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Chủ tịch UBND tỉnh trân trọng báo cáo./.

#### **Nơi nhận:**

- Lưu: VT, KSTT.

#### **Bản điện tử:**

- Văn phòng Chính phủ;
- CT, PCT Nguyễn Thị Thu Hà;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh;
- + CVP, các PCVP;
- + TKCT, KT, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thu Hà

**Phụ lục**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHUẨN HÓA, CẬP NHẬT TRÊN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
*(Kèm theo Báo cáo số 83 /BC-UBND ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*



	Quyết định công bố của Chánh UBND tỉnh	Lĩnh vực	TTTC thuộc phạm vi chức năng quản lý						TTTC đã cập nhật, công khai trên CSDL quốc gia về TTTC					
			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó						
				Cấp tỉnh	cấp huyện	Cấp xã		Cấp tỉnh	cấp huyện	cấp xã				
1	Quyết định số 156/QĐ-UBND ngày 20/01/2020	Ban Dân tộc	3	3	0	0	3	3	0	0	0			
2	Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Ban QLCKCN	48	48	0	0	31	31	0	0	0			
3	Quyết định số 102/QĐ/UBND ngày 17/01/2020	Công thương	153	134	17	2	142	125	17		2			
4	Quyết định số 97/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Giáo dục và Đào tạo	118	71	42	5	118	71	42		5			
5	Quyết định số 150/QĐ-UBND ngày 21/01/2020	Giao thông vận tải	120	95	14	11	106	81	14		11			
6	Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 15/01/2020	Kế hoạch và Đầu tư	154	133	21	0	154	133	21		0			
7	Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 20/01/2020	Khoa học và Công nghệ	78	78	0	0	78	78	0		0			

8	Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Lao động, TB&XH	154	110	21	23	142	99	20	23
9	Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Nội vụ	156	101	40	15	151	101	35	15
10	Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Nông nghiệp và PTNT	113	87	15	11	113	87	15	11
11	Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 13/01/2020	Ngoại vụ	4	4	0	0	4	4	0	0
12	Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Tài chính	32	30	2		32	30	2	
13	Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 15/01/2020	Tài nguyên và Môi trường	129	89	38	2	129	89	38	2
14	Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Tư pháp	250	179	34	37	250	179	34	37
15	Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Thanh tra	28	9	10	9	28	9	10	9
16	Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Thông tin và Truyền thông	43	37	6	0	43	37	6	0
17	Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 13/01/2020	Văn hóa, TTTDL	146	125	16	5	136	116	15	5
18	Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Xây dựng	50	45	5		45	45		
19	103/QĐ-UBND ngày 17/01/2020	Y tế	224	203	13	8	224	203	13	8
		<b>Tổng cộng</b>	<b>2.003</b>	<b>1.581</b>	<b>294</b>	<b>128</b>	<b>1.929</b>	<b>1.521</b>	<b>282</b>	<b>126</b>